



WD Scorpio® Black™

Ổ đĩa cứng di động
dành cho những
ai chỉ sử dụng sản
phẩm tốt nhất

Hiệu năng hoạt động tương đương máy tính để bàn

Dung lượng cực khủng

Tiêu thụ điện năng ít hơn

Được thiết kế dựa trên ý tưởng của những máy tính xách tay hàng đầu, ổ đĩa cứng hiệu suất cao này mang lại dung lượng và tốc độ cần thiết để tăng tốc máy vi tính notebook mà không cần phải hy sinh thời lượng pin hoặc khả năng hoạt động êm ái.



PUT YOUR LIFE ON IT®



WD Scorpio Black

Ổ đĩa cứng SATA



Tính năng Sản phẩm



Hiệu năng hoạt động ngang máy tính để bàn

Với tốc độ quay 7200 vòng/phút, bộ nhớ đệm (cache) 16 MB, và các mức dung lượng lên đến 750 GB, các ổ đĩa cứng này cho phép bạn có được những phẩm chất hàng đầu ở cả hai khía cạnh: dung lượng và hiệu suất hoạt động của một máy tính PC để bàn cũng như sự tiện dụng và cơ động của một máy tính xách tay.

Dung lượng cực khủng

Ổ đĩa cứng 2,5 inch 750 GB của WD cung cấp dung lượng khổng lồ dành cho các hệ điều hành ngôn ngữ ổ đĩa cứng mà vẫn còn vô số chỗ chứa dành cho hình ảnh, âm nhạc và video.

Tiêu thụ điện năng ít hơn

Với những công nghệ như IntelliSeek™ giúp tính toán các tốc độ tìm kiếm tối ưu nhằm giảm thiểu tiêu thụ điện năng và công nghệ SecurePark™ giúp giảm công suất bằng cách đưa các đầu từ về vị trí trong chế độ nghỉ tiêu hao năng lượng thấp, ổ đĩa với tốc độ 7200 vòng/phút này tiêu thụ điện năng chỉ tương đương ổ đĩa cứng 5400 vòng/phút.

Êm ái

Đối với ổ đĩa cứng máy xách tay, sự yên tĩnh chính là yếu tố quan trọng nhất. Công nghệ độc quyền WhisperDrive™ của WD kết hợp các giải thuật tìm kiếm hiện đại nhất để tạo nên một trong những ổ đĩa cứng 2,5 inch hoạt động êm ái nhất trên thị trường.

Khả năng tin cậy và hoạt động mạnh mẽ

Công nghệ ShockGuard™ của WD bảo vệ các cơ cấu truyền động của ổ đĩa cũng như bề mặt các phiến đĩa khỏi các cú va chạm trong lúc vận chuyển, bảo quản và hoạt động hàng ngày. Công nghệ SecurePark của WD đưa các đầu ghi ra khỏi bề mặt ổ đĩa trong lúc bắt đầu quay, ngừng quay và khi ổ đĩa tắt. Điều này đảm bảo rằng đầu ghi không bao giờ chạm vào bề mặt ổ đĩa, giúp mang lại độ ổn định lâu dài do đầu từ ít bị mài mòn hơn và khả năng chống sốc được cải thiện.

Khả năng tương thích

Chúng tôi tiến hành các thử nghiệm trên hàng trăm hệ thống và nhiều dạng nền tảng trong Phòng thí nghiệm FIT Lab™ và Mobile Compatibility Lab của chúng tôi để giúp các khách hàng luôn tự tin rằng các ổ đĩa cứng của chúng tôi sẽ hoạt động trong các hệ thống của họ.

Định dạng Nâng cao (Advanced Format – AF)

Công nghệ hiện đang được WD và các nhà sản xuất ổ đĩa cứng khác chấp nhận như là một trong nhiều cách tiếp tục nâng cao dung lượng các ổ đĩa cứng. AF là định dạng cho phương tiện lưu trữ nhằm cho phép tăng cường mật độ không gian lưu trữ. (Chỉ có ở các model BPKT)

Thông số Kỹ thuật Sản phẩm

GIAO TIẾP
SATA 3 Gb/s

KÍCH THƯỚC
2,5 inch

TỐC ĐỘ QUAY
7200 vòng/phút

BỘ NHỚ ĐỆM
16 MB

CÁC MODEL
WD1600BEKT
WD2500BEKT
WD3200BEKT
WD5000BEKT
WD5000BPKT
WD7500BPKT

DUNG LƯỢNG
160 GB
250 GB
320 GB
500 GB
750 GB

BẢO HÀNH GIỚI HẠN
5 năm

WD Scorpio Black là một trong những sản phẩm ưu tú trong dòng sản phẩm ổ đĩa cứng toàn diện của WD.



WD Scorpio Blue™

Ổ đĩa cứng Di động
Dung lượng lớn dành cho công việc máy tính đòi hỏi di động nhiều.



WD Scorpio Black™

Ổ đĩa cứng Di động
Hiệu năng ngang máy để bàn dành cho các máy tính notebook.

Western Digital, WD, logo WD, WD Scorpio và Put Your Life On It là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác; WD Scorpio Black, WD Scorpio Blue, SecurePark, IntelliSeek, ShockGuard, FIT Lab và WhisperDrive là các nhãn hiệu thương mại của Công ty Western Digital Technologies, Inc. Các đầu hiệu khác có thể được đề cập trong đây là thuộc về các công ty khác. Các hình ảnh được trình bày có thể khác với sản phẩm thực tế. Các thông số kỹ thuật của sản phẩm có thể thay đổi mà không cần thông báo.

© 2010 Western Digital Technologies, Inc. Mọi quyền đã được bảo lưu.

Khi được sử dụng làm dung lượng lưu trữ, một megabyte (MB) = một triệu byte, một gigabyte (GB) = một tỷ byte, và một terabyte (TB) = một nghìn tỷ byte. Dung lượng sử dụng được sẽ thay đổi tùy theo môi trường hệ điều hành. Khi được dùng cho tốc độ truyền hoặc giao tiếp, megabyte/giây (MB/s) = một triệu byte/giây, và gigabit/giây (Gb/s) = một tỷ bit/giây.